

MA TRẬN MÔN TOÁN CUỐI KÌ I – KHỐI 3
NĂM HỌC: 2022 – 2023

Tên các nội dung chủ đề, mạch kiến thức.	Số câu và số điểm	Các mức độ nhận thức						Tổng cộng	
		Mức 1 (Nhận biết)		Mức 2 (Thông hiểu)		Mức 3 (Vận dụng)			
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
1. Các phép tính với số tự nhiên Nhân chia nhẩm trong các nhân, chia đã học. So sánh số lớn gấp mấy lần số bé. Nhân, (chia) số có hai,ba, chữ số với (cho) số có một chữ số. Tính giá trị biểu thức, tìm thành phần chưa biết trong phép tính,...	Số câu	2		1	2		1	3	3
	Số điểm	2		1	2		1	3	3
	Câu số	1,3		5	7,8		10		
2. Đại lượng và đo đại lượng: Đơn vị đo độ dài, quan hệ giữa Mi- li- mét và Xăng-ti –mét.	Số câu	1						1	
	Số điểm	1						1	
	Câu số	2							
3. Hình phẳng và hình khối. - Quan sát, nhận biết, mô tả hình dạng và đặc điểm của một số hình khối đơn giản, trung điểm của đoạn thẳng.	Số câu	1			1			1	
	Số điểm	1			1			1	
	Câu số	4			6				
4. Giải bài toán có hai bước tính.	Số câu						1		1
	Số điểm						1		1
	Câu số						9		
Tổng số câu		4		1	3		2		10
Tổng số điểm		4		1	3		2		10

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ
TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I LỚP 3

Năm học : 2022 - 2023

MÔN : TOÁN

Ngày kiểm tra.....

Câu 1: (M1) Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng.

Số lớn nhất có ba chữ số là:

- A. 900 B. 999 C. 987 D. 1000

Câu 2: (M1) Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng.

5 cm =mm

- A. 50 B. 10 C. 60 D. 5

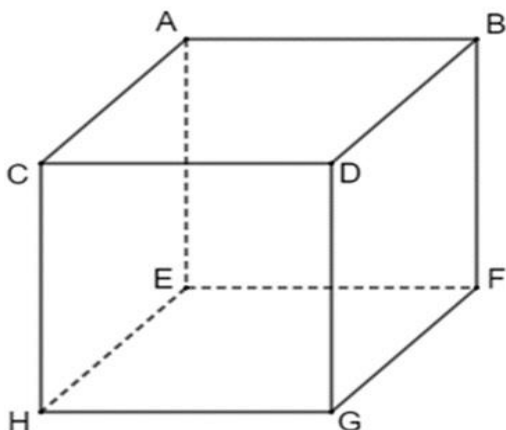
Câu 3: (M1) Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng.

Phép tính nào dưới đây có kết quả bé nhất.

- A. 6×5 ; B. $28 : 4$; C. 7×3 ; D. $72 : 8$

Câu 4: (M1) Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng.

Khối lập phương gồm có:



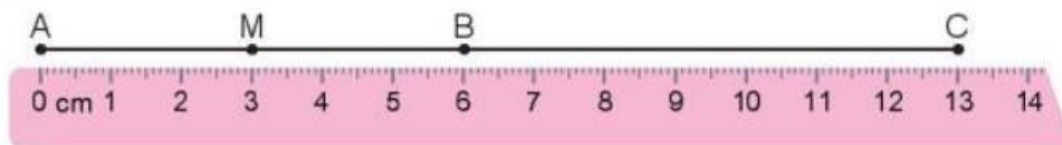
- A. 6 đỉnh, 8 cạnh và 12 mặt
B. 12 đỉnh, 8 cạnh và 8 mặt
C. 8 đỉnh, 6 mặt và 12 cạnh
D. 12 đỉnh, 12 cạnh và 6 mặt

Câu 5: (M2) Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng.

Năm nay con 8 tuổi, mẹ 40 tuổi. Hỏi tuổi mẹ gấp mấy lần tuổi con ?

- A. 32 lần B. 48 lần C. 5 lần D. 6 lần

Câu 6: (M2) Điền số thích hợp vào chỗ chấm.



- a) Đoạn thẳng AB dài gấp lần đoạn thẳng AM.
b) Đoạn thẳng AC dài hơn đoạn thẳng ABcm.

Câu 7: (M2) Tính giá trị của các biểu thức sau :

a. $120 + 72 : 8 =$

b. $423 \times 2 - 176 =$

Câu 8 : (M3) Điền số thích hợp vào ô trống.

- 140 = 415 : 5

Câu 9 (M3)

Cửa hàng có 3 thùng dầu, mỗi thùng chứa 125 lít dầu. Người ta đã bán đi 185 lít dầu từ các thùng đó. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu lít dầu ?

Câu 10.(M3) Trong phép chia có dư biết số chia là 6, thương là 24, số dư là số dư lớn nhất. Tìm số bị chia.

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ MÔN TOÁN CUỐI HỌC KỲ I LỚP 3
Năm học : 2022 - 2023

Câu 1: 1 điểm: B. 999

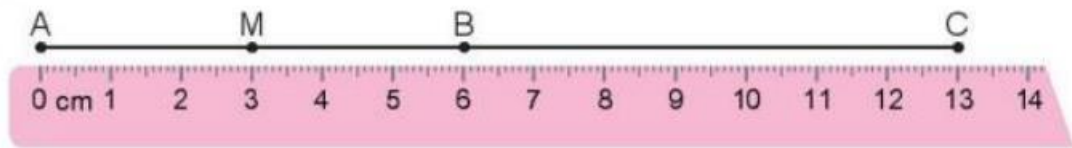
Câu 2: 1 điểm A. 50

Câu 3: 1 điểm B. 28 : 4

Câu 4: 1 điểm C. 8 đỉnh, 6 mặt và 12 cạnh

Câu 5: 1 điểm C. 5 lần

Câu 6: 1 điểm: Mỗi câu điền đúng được 0,5 điểm



a) Đoạn thẳng AB dài gấp 2 lần đoạn thẳng AM.

b) Đoạn thẳng AC dài hơn đoạn thẳng AB 7 cm.

Câu 7: 1 điểm (Mỗi biểu thức đúng được 0,5 điểm)

a. $120 + 72 : 8 = 120 + 9$
 $= 129$

b. $423 \times 2 - 176 = 846 - 176$
 $= 670$

Câu 8 : 1 điểm

$$223 - 140 = 415 : 5$$

Câu 9: 1 điểm

Bài giải

Cửa hàng có số lít dầu là:

$$125 \times 3 = 375 (l)$$

Cửa hàng còn lại số lít dầu là:

$$375 - 185 = 190 (l)$$

Đáp số: 190 lít dầu

Câu 10: 1 điểm

Giải

Trong phép chia có dư, số chia là 6 thì số dư lớn nhất là 5.

Vậy số bị chia là:

$$24 \times 6 + 5 = 149$$

Đáp số: 149

Chuyên môn duyệt

Bùi Thị Đậu